

Số: 08/2023/QĐST-HNGĐ

Duy Tiên, ngày 27 tháng 01 năm 2023;

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ**  
**SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2023/TLST- HNGĐ ngày 12/01/2023, giữa:

\* **Nguyên đơn:** Chị Bùi Thị T, sinh năm 1994;

Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố B, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Thôn C, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

\* **Bị đơn:** Anh Nguyễn Khắc Đ, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2023;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị T và anh Nguyễn Khắc Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Bùi Thị T và anh Nguyễn Khắc Đ cùng xác định vợ chồng có 02 con chung là các cháu Nguyễn Khắc Đ1, sinh ngày 04/7/2016 và Nguyễn Khắc Bảo D, sinh ngày 07/11/2018. Chấp nhận sự thoả thuận của chị Bùi Thị T và anh Nguyễn Khắc Đ, giao các cháu Nguyễn Khắc Đ1 và Nguyễn Khắc Bảo D cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 01/2023 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được và chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị T, anh Đ được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Anh Đ và các thành viên trong gia đình không được cản trở chị T trong việc thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung.

2.2. Về tài sản chung, công nợ, công sức: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị T, anh Đ mỗi người phải chịu 75.000đ. Chấp nhận sự thoả thuận của đương sự để chị T chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm

150.000đ. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên theo biên lai số 0000946 ngày 12/01/2023 được đổi trừ khi thi hành án. Trả lại chị Bùi Thị T 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- THADS thị xã Duy Tiên;
- UBND phường H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Tươi**

